

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT HOÀNG CẦU

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**Hướng dẫn học sinh vận dụng thao tác lập luận
phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận về
một nhân vật văn học (Chương trình ngữ văn 11)**

Người thực hiện: Nguyễn Thị Ngọc Hoàn

Chức vụ: Giáo viên

SKKN thuộc lĩnh vực (môn): Ngữ Văn

HÀ NỘI, NĂM 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Sở Giáo Dục và Đào Tạo Hà Nội

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Nguyễn Thị Ngọc Hoàn	26/08/1976	THPT Hoàng Cầu	GV	Cử nhân	<i>“ Hướng dẫn học sinh vận dụng thao tác lập luận phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận về một nhân vật văn học (Chương trình ngữ văn 11) ”</i>

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Ngữ văn

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: từ 10/10/2022 – 27/ 2/2023

- Mô tả bản chất của sáng kiến:

- Rèn luyện năng lực cảm thụ văn học, bồi dưỡng tình cảm tâm hồn nhân cách chuẩn bị cho các em hành trang tri thức vào đời.

- Với đề tài “ **Hướng dẫn học sinh vận dụng thao tác lập luận phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận về một nhân vật văn học (Chương trình ngữ văn 11)** ”, người viết muốn chia sẻ với đồng nghiệp phương pháp dạy học sinh viết đúng, viết nhanh, viết hay một bài văn và vận dụng thao tác lập luận

- Tích cực hóa hoạt động nhận thức và góp phần phát triển năng lực sáng tạo của HS.

- *Yêu cầu học sinh chú ý tìm tòi và sáng tạo vận dụng thao tác lập luận phân tích và bình luận để viết bài một cách trôi chảy.*

- Mong muốn học sinh tiếp cận vấn đề, giải quyết vấn đề đặt ra và viết tốt , vận dụng thao tác phân tích và bình luận về một nhân vật văn học đối với học sinh lớp 11 đạt hiệu quả cao.

- Giúp học sinh có được kĩ năng cần thiết để vận dụng tốt thao tác lập luận và phân tích và bình luận về một nhân vật văn học một cách tốt nhất.

- Bồi dưỡng cho các em lòng yêu thích và niềm đam mê học môn Ngữ văn, giúp các em hiểu đời hiểu người, có đời sống tình cảm tâm hồn thêm phong phú và hình thành được kĩ năng sống cần thiết.

- Đồng thời những vấn đề đặt ra từ đề bài văn NLVH góp phần thực hiện mục đích giáo dục hoàn thiện nhân cách cho học sinh giúp các em có thêm tri thức để bước vào đời.

- Vận dụng linh hoạt nhiều phương pháp nghiên cứu nhằm phát huy hiệu quả tổng hợp ưu thế của các phương pháp: nghiên cứu xây dựng cơ sở lý thuyết, điều tra khảo sát thực tế, thu thập thông tin, tâm lí...

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3

3

Hà Nội, ngày 28 tháng 2 năm 2023
Người nộp đơn

Nguyễn Thị Ngọc Hoàn

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

Họ tên tác giả: Nguyễn Thị Ngọc Hoàn

Tên đề tài: “Hướng dẫn học sinh vận dụng thao tác lập luận phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận về một nhân vật văn học (Chương trình ngữ văn 11)”

Lĩnh vực: Ngữ văn

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm HKĐKH chấm
1	Sáng kiến có tính mới		
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30	25
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0	
Nhận xét: Sáng kiến hoàn toàn thể hiện tính mới và được áp dụng lần đầu tiên.			
2	Sáng kiến có tính áp dụng		
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	30	
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	20	20
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0	
Nhận xét: Sáng kiến có khả năng được áp dụng tại trường và nhiều trường khác.			
3	Sáng kiến có tính hiệu quả		
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30	25
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	10	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	0	
Nhận xét: Sáng kiến có hiệu quả, phát huy năng lực học sinh.			
4	Điểm trình bày		
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	10	10
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	5	
Nhận xét: Sáng kiến trình bày khoa học, hợp lý.			
Tổng cộng: 80 điểm Đánh giá: ☒ Đạt (≥ 70 điểm) ☐ Không đạt			

Hà Nội, ngày 20 tháng 2 năm 2023
Chủ tịch hội đồng SKKN cơ sở


Lưu Thị Lập

MỤC LỤC

1. Mở đầu.....	Error! Bookmark not defined.
1.2. Mục đích nghiên cứu.....	2
1.3. Đối tượng nghiên cứu.....	Error! Bookmark not defined.
1.4. Phương pháp nghiên cứu.....	Error! Bookmark not defined.
1.5. Những điểm mới của SKKN.....	3
2. Nội dung	3
2.1. Cơ sở lí luận	3
2.1.1. Vai trò, vị trí của thao tác lập luận phân tích và bình luận	3
2.1.2. Những thay đổi của thao tác lập luận phân tích và bình luận trong đề thi hiện nay	4
2.2. Thực trạng vấn đề trước khi viết sáng kiến.....	4
2.2.1. Thuận lợi.....	4
2.2.2. Khó khăn.....	4
2.3. Các giải pháp cụ thể	5
2.3.1. Thao tác lập luận phân tích và bình luận.....	Error! Bookmark not defined.
2.3.1.1 Thao tác lập luận phân tích.....	5
2.3.1.2 Thao tác lập luận bình luận.....	5
2.3.2 Kiểu bài nghị luận về một nhân vật văn học.....	9
2.4. Nội dung thực nghiệm và kết quả	11
2.5. Hiệu quả của sáng kiến kinh nghiệm	15
3. Kết luận, kiến nghị.....	16
3.1. Kết luận	Error! Bookmark not defined.
3.2. Kiến nghị	17

1. MỞ ĐẦU

1.1. Lý do chọn đề tài

Những năm gần đây Bộ GD-ĐT ngày càng chú trọng nhiều hơn đến việc nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học nhằm cung cấp tri thức toàn diện cho người học, đặc biệt là nâng cao chất lượng dạy và học Ngữ văn trong trường phổ thông. Trên cơ sở đó rèn luyện năng lực cảm thụ văn học, bồi dưỡng tình cảm tâm hồn nhân cách chuẩn bị cho các em hành trang tri thức vào đời. Năm học 2022-2023 trong phần Làm văn ở dạng phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận về một nhân vật văn học, thay vì học sinh viết bài văn phân tích và bình luận về một nhân vật văn học như các năm trước thì trong cấu trúc đề thi minh họa những năm sau này, trong đề thi mà bộ đưa ra cũng như trong các bộ đề luyện thi của nhiều tác giả đã yêu cầu học sinh chú ý tìm tòi và sáng tạo vận dụng thao tác lập luận phân tích và bình luận để viết bài một cách trôi chảy.

Trong xu thế đổi mới việc dạy và học Ngữ văn nói chung và cụ thể là đổi mới chương trình và sách giáo khoa sau một thời gian thí điểm từ năm học trước Bộ GD và ĐT đã đưa vào sử dụng bộ sách giáo khoa mới theo chương trình phân ban: Bỏ đi một số tác phẩm không phù hợp, một số văn bản mới được đưa vào chương trình Ngữ văn. Khi làm bài NLVH các em đã được trang bị kiến thức từ những tiết đọc hiểu văn bản. Trước đây học sinh đang quen với việc phân tích bài văn hay phân tích nhân vật chủ yếu bằng các thao tác lập luận cần thiết, nay với yêu cầu đổi mới viết một bài văn, học sinh sẽ có những lúng túng, bỡ ngỡ. Với việc để làm tốt thao tác lập luận phân tích và bình luận đã khó, nay phải viết và vận dụng nó trong bài viết trong kiểu bài nghị luận về một nhân vật văn học lại càng khó hơn. Đây quả là một thử thách đối với học sinh THPT.

Là một giáo viên Ngữ Văn, chúng ta phải làm gì để giúp học sinh có được kỹ năng cần thiết để vận dụng tốt thao tác lập luận và phân tích và bình luận về một nhân vật văn học một cách tốt nhất. Nỗi băn khoăn, sự trăn trở và suy nghĩ của tôi cũng là của tất cả giáo viên Ngữ văn THPT mong muốn học sinh tiếp cận vấn đề, giải quyết vấn đề đặt ra và viết tốt, vận dụng thao tác phân tích và bình luận về một nhân vật văn học đối với học sinh lớp 11 đạt hiệu quả cao. Từ đó bồi dưỡng cho các em lòng yêu thích và niềm đam mê học môn Ngữ văn, giúp các em hiểu đời hiểu người, có đời sống tình cảm tâm hồn thêm phong phú và hình thành được kỹ năng sống cần thiết. Đồng thời những vấn đề đặt ra từ đề bài văn NLVH góp phần thực hiện mục đích giáo dục hoàn thiện nhân cách cho học sinh giúp các em có thêm tri thức để bước vào đời.

Với đề tài “ ***Hướng dẫn học sinh vận dụng thao tác lập luận phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận về một nhân vật văn học (Chương trình ngữ***

văn 11) ”, người viết muốn chia sẻ với đồng nghiệp phương pháp dạy học sinh viết đúng, viết nhanh, viết hay một bài văn và vận dụng thao tác lập luận phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận về một nhân vật văn học nhằm đạt được số điểm tối đa như một cách các em chinh phục bản thân và qua bài viết chúng ta có thể đánh giá phần nào về nhận thức, hiểu biết, tâm lí, mục đích sống, các kĩ năng (trong đó có kĩ năng viết văn) và thái độ với môn Ngữ văn của học sinh hiện nay. Cần thay đổi cách nghĩ và khoa học hóa cách làm. Thực chất với một yêu cầu mới, cả người dạy và người học đều cần chuẩn bị về tâm lí, kĩ năng phù hợp để có sự thích nghi tốt nhất và hoàn toàn có thể định lượng về mặt thời gian, dung lượng kiến thức, số lượng dòng cho bài làm. Đó là lí do mà tôi chọn đề tài này.

1.2 Mục đích nghiên cứu

Mục đích của tôi nghiên cứu đề tài này nhằm giúp học sinh vận dụng hiểu biết kiến thức xã hội để biết cách lập luận phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận về một nhân vật văn học, có kĩ năng viết bài văn nhằm đáp ứng yêu cầu việc đổi mới kiểm tra đánh giá của bộ GD và ĐT, từ đó tự nâng cao năng lực chuyên môn của bản thân, đồng thời qua đây cũng muốn chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp về những biện pháp mà bản thân đã tìm hiểu ứng dụng trong giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng viết bài văn nghị luận ở học sinh hiện nay.

1.3. Đối tượng nghiên cứu

Đề tài được nghiên cứu mang tính thực tế cao, nhằm đưa ra cách ***“Hướng dẫn học sinh vận dụng thao tác lập luận phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận về một nhân vật văn học”***(CT Ngữ văn 11) hiệu quả, có thể áp dụng rộng rãi cho giáo viên và học sinh trong dạy, học, thi môn Ngữ văn.

1.4. Phương pháp nghiên cứu

Ở đề tài này, người viết đã vận dụng linh hoạt nhiều phương pháp nghiên cứu nhằm phát huy hiệu quả tổng hợp ưu thế của các phương pháp. Trong đó các phương pháp được sử dụng chủ yếu là:

- Phương pháp nghiên cứu xây dựng cơ sở lý thuyết.
- Phương pháp điều tra khảo sát thực tế, thu thập thông tin (từ các nguồn tài liệu ôn thi, các đề thi thử nghiệm, các đề thi thử của các trường THPT, các đề thi học sinh giỏi của các tỉnh và khu vực, các báo cáo, luận văn của sinh viên, thạc sĩ, ...).
- Phương pháp tâm lí.
- Phương pháp so sánh.
- Phương pháp thử nghiệm thực tiễn.

1.5 Những điểm mới của SKKN

***Tính mục đích:** Đề tài đã giải quyết được những mâu thuẫn, những khó khăn gì có tính chất thời sự trong công tác giảng dạy, giáo dục học sinh. Tác giả viết SKKN nhằm mục đích gì? (Nâng cao nghiệp vụ công tác của bản thân, đề trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp, để tham gia nghiên cứu khoa học...).

***Tính thực tiễn :** Tác giả trình bày được những sự kiện đã diễn ra trong thực tiễn công tác giảng dạy, giáo dục của mình. Những kết luận được rút ra trong đề tài phải là sự khái quát hóa từ những sự thực phong phú, những hoạt động cụ thể đã tiến hành (cần tránh việc sao chép sách vở mang tính lý thuyết đơn thuần, thiếu tính thực tiễn).

***Tính sáng tạo khoa học:** Trình bày được cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn làm chỗ dựa cho việc giải quyết vấn đề đã nêu ra trong đề tài. Trình bày một cách rõ ràng, mạch lạc các bước tiến hành trong SKKN. Các phương pháp tiến hành mới mẻ, độc đáo. Dẫn chứng các tư liệu, số liệu và kết quả chính xác làm nổi bật tác dụng, hiệu quả của SKKN đã áp dụng. Tính khoa học của một đề tài SKKN được thể hiện cả trong nội dung lẫn hình thức trình bày đề tài cho nên khi viết SKKN, tác giả cần chú ý cả hai điểm này.

***Khả năng vận dụng và mở rộng SKKN:** Trình bày, làm rõ hiệu quả khi áp dụng SKKN (có dẫn chứng các kết quả, các số liệu để so sánh hiệu quả của cách làm mới so với cách làm cũ); Chỉ ra được những điều kiện căn bản, những bài học kinh nghiệm để áp dụng có hiệu quả SKKN, đồng thời phân tích cho thấy triển vọng trong việc vận dụng và phát triển SKKN đã trình bày (Đề tài có thể vận dụng trong phạm vi nào? Có thể mở rộng, phát triển đề tài như thế nào?).

2. NỘI DUNG

2.1. Cơ sở lý luận

2.1.1. Vai trò, vị trí thao tác lập luận phân tích và bình luận.

* Trong đời sống

Thao tác lập luận phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận về một nhân vật văn học được ứng dụng rộng rãi trong đời sống, các bài phân tích, bình luận về xã hội, về một hiện tượng một vấn đề, thuộc lĩnh vực chính trị xã hội, văn hóa, kinh tế. Dù tồn tại ở dạng nói hay dạng viết thì nó luôn có vai trò và vị trí quan trọng trong đời sống xã hội. Nó giúp con người nhìn nhận một cách đầy đủ cập nhật khách quan các vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống hàng ngày.

* Trong nhà trường THPT

Trong chương trình Ngữ văn THPT phần Làm văn sử dụng thao tác lập luận phân tích và bình luận được đặc biệt quan tâm. Ngay từ lớp 11 học sinh được học khá kỹ các thao tác lập luận này. Ngoài ra học sinh còn được thực hành viết khá nhiều, ở các bài thi học kì, các kì thi khảo sát chất lượng và ra các đề cho

học sinh luyện tập. Như vậy ta thấy rằng việc vận dụng thao tác lập luận phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận về một nhân vật văn học có vị trí rất quan trọng trong nhà trường, ở đó học sinh không chỉ được tiếp cận các dạng thao tác phân tích, bình luận, mà còn được thực hành tạo lập văn bản, giúp các em hoàn thiện kiến thức và kĩ năng làm văn, có những lời bàn sâu rộng về chủ đề phân tích và bình luận.

2.1.2. Những thay đổi của thao tác lập luận phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận về một nhân vật trong đề thi hiện nay

Với SKKN, bản thân tôi muốn rèn cho học sinh biết cách vận dụng tốt thao tác lập luận phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận về một nhân vật văn học (Chương trình ngữ văn 11) để bài thi của các em đạt kết quả cao.

2.2. Thực trạng vấn đề trước khi viết sáng kiến

2.2.1 Thuận lợi

Bắt đầu từ khi đổi mới chương trình thay sách giáo khoa (2006-2007), các bộ sách giáo khoa, sách giáo viên đã in ấn kịp thời, các phương tiện truyền thông như báo, đài, internet, rộng khắp đã giúp học sinh chủ động, hứng thú hơn trong việc học tập Ngữ Văn. Hiện nay với sự phát triển của đời sống xã hội thì bài văn bình luận đóng vai trò quan trọng. Cái hay của dạng văn này là học sinh không phải học thuộc làm bài, không phụ thuộc tài liệu mà được tự do trình bày suy nghĩ, quan điểm của bản thân về một vấn đề cụ thể, từ đó rút ra những bài học nhận thức và hành động. Vì vậy học sinh cũng có hứng thú hơn khi làm bài văn mà vận dụng thao tác lập luận phân tích và bình luận về một nhân vật văn học mà các em yêu thích...

2.2.2 Khó khăn

Bài văn phân tích và bình luận về một nhân vật văn học đóng vai trò, vị trí quan trọng, học sinh cũng được rèn luyện nhiều nhưng kết quả bài làm của học sinh chưa thực sự tốt. Điều này có nhiều nguyên nhân.

+ Nhận thức và sự đánh giá nhìn nhận vấn đề của các em còn hạn chế, chưa toàn diện, chưa có sự suy nghĩ sâu.

+ Việc tìm hiểu và vận dụng các thao tác lập luận phân tích và bình luận về một nhân vật văn học trong nhà trường còn hạn chế. Các bài văn phân tích và bình luận về một nhân vật văn học học sinh viết được ít, trong giảng dạy giáo viên chỉ chủ yếu rèn cho học sinh kĩ năng làm bài NLVH vì liên quan trực tiếp đến các tác phẩm trong chương trình. Vì thế học sinh còn mơ hồ về phương pháp làm kiểu bài này. Viết một đoạn phân tích và bình luận tốt với các em đã khó nay phải viết một bài văn phân tích và bình luận về một nhân vật văn học thì lại càng khó hơn.

2.3. Các giải pháp cụ thể

2.3.1. Thao tác lập luận phân tích và bình luận.

2.3.1.1. Thao tác lập luận phân tích.

***Khái niệm:** Chia tách đối tượng, sự vật, hiện tượng thành nhiều bộ phận, yếu tố nhỏ; xem xét kĩ lưỡng nội dung và mối liên hệ.

***Mục đích:** Làm rõ đặc điểm về nội dung, hình thức, cấu trúc và các mối quan hệ bên trong và ngoài của đối tượng.

***Tác dụng:** Thấy được giá trị, ý nghĩa của sự vật, hiện tượng, mối quan hệ giữa hình thức với bản chất, nội dung. Phân tích giúp nhận thức đầy đủ, sâu sắc cái giá trị của đối tượng.

***Yêu cầu:** Nắm vững đặc điểm cấu trúc của đối tượng, chia tách một cách hợp lí.

Sau phân tích chi tiết phải tổng hợp khái quát lại để nhận thức đối tượng đầy đủ, sâu sắc.

***Cách vận dụng:** Khi phân tích cần:

Chia nhỏ đối tượng thành các bộ phận theo những tiêu chí, quan hệ nhất định để xem xét như quan hệ giữa các yếu tố tạo nên đối tượng, quan hệ nhân quả, quan hệ giữa đối tượng với các đối tượng liên quan...

2.3.1.2 Thao tác lập luận bình luận.

Bình luận là bài văn nghị luận viết ra để trình bày ý kiến, thái độ trước một vấn đề nào đó (một ý kiến, một quan điểm, một hiện tượng đời sống, một phương pháp, sáng kiến, phát minh...); bình luận là dùng lí lẽ, dẫn chứng để cho thấy vấn đề đó đúng sai, lợi hại, có ý nghĩa lớn, nhỏ như thế nào, và bày tỏ thái độ tán thành hay phản đối. Có rất nhiều dạng bài bình luận với các cách triển khai, các cách làm bài văn bình luận khác nhau.

***Có những dạng bài bình luận nào?**

Có hai dạng bài bình luận, một dạng là bình luận chính trị - xã hội và một dạng là bình luận văn chương. Khi làm bài văn bình luận cần chú ý đạt được 3 mục tiêu cụ thể:

- + Phân tích rõ tốt, xấu, đúng sai, cũ mới ... của vấn đề
- + Mở rộng, khơi sâu tầm nhận thức, sự hiểu biết của vấn đề đó.
- + Xác định rõ thái độ, tình cảm hành động đúng đắn khi đối diện với vấn đề ấy.

***Làm bài văn bình luận như thế nào cho đúng và hay?**

Cách làm bài văn bình luận hoàn chỉnh bao gồm ba bước, đó là:

Giải thích rõ vấn đề

- + Một từ khó một khái niệm mới cần được giải thích rõ.
- + Nghĩa đen nghĩa bóng, ý nghĩa của vấn đề cần phải được giải thích cụ thể (Bước 1 được coi như là soi sáng một vấn đề bước đầu nên rất cần thiết).
Phải bình để chỉ rõ đúng, sai; xấu, tốt: cũ, mới ... của vấn đề.
- + Tại sao đúng (sai)? Phải có lý lẽ trên một cơ sở một quan điểm, lập trường nhất định.
- + Phân bình thể hiện rõ cái yêu, cái ghét, sự tiến bộ hay lạc hậu, hạn chế về mặt nhận thức, về tư tưởng tình của người bình luận. Phần này phải cần sự sắc sảo.
- Phải luận: nghĩa là phải bàn bạc, bàn luận so sánh, đối chiếu khơi sâu, mở rộng vấn đề; đặt vấn đề trong nhiều mối tương quan về gia đình, xã hội, lịch sử về lý luận về thực tiễn để bàn luận cho thỏa đáng.
- Bước này của bài bình luận chính là nơi để phân biệt mức độ, chất lượng, trình độ của bài văn.
- Cách làm bài văn bình luận trên là để thấy được sự rạch ròi trong nhận thức. Như bình luận một câu tục ngữ một câu ca dao, một ý kiến ngắn. (VD: “Không có gì quý hơn độc lập tự do”) thường ở thân bài nên tiến hành theo trình tự 3 bước. Đối với những vấn đề bình luận về một vấn đề được trích dẫn trong một câu nói dài nhiều vế, ta phải:
- + Có lúc gộp bước 2 và 3, kết hợp bình và luận trong từng vế.
- + Có lúc gộp cả 3 bước trong từng vế cụ thể.

***Một bài văn bình luận hoàn chỉnh gồm những phần nào?**

A. Mở bài:

- Dẫn dắt (mở bài trực tiếp không cần bước này)
- Nêu yêu cầu của đề: Giới thiệu khái quát về đối tượng cần bình luận (Phải trích lại ý kiến/nhận định trong đề...)

B. Thân bài:

Giới thiệu vài nét về tác giả và tác phẩm (0,5 điểm):

Nếu đề yêu cầu bình luận hai nhận định về một khía cạnh, một phương diện ... của một tác phẩm văn học cần giới thiệu tuần tự về tác giả rồi về tác phẩm đó.

Nếu đề yêu cầu bình luận hai nhận định về hai đối tượng trong hai tác phẩm thì nên làm như sau:

- Giới thiệu khái quát về tác giả và tác phẩm thứ nhất.
- Giới thiệu khái quát về tác giả và tác phẩm thứ hai.

Giải thích ý kiến cần bình luận (0,5 điểm):

Khi giải thích cần lưu ý:

- Bám sát ý kiến/nhận định mà đề yêu cầu bình luận, tránh suy diễn chủ quan, tùy tiện.
- Chỉ giải thích những từ ngữ, hình ảnh còn ẩn ý hoặc chưa rõ nghĩa.
- Phải đi từ yếu tố nhỏ đến yếu tố lớn: giải thích từ ngữ, hình ảnh trước, rồi mới khái quát ý nghĩa của toàn bộ ý kiến nhận định mà đề yêu cầu bình luận.
- Nếu đề yêu cầu bình luận hai nhận định về hai đối tượng trong hai tác phẩm thì khi giải thích phải chỉ rõ sự giống nhau cũng như sự khác nhau giữa hai nhận định

Cảm nhận, làm rõ các đối tượng mà ý kiến/nhận định đề cập tới và bình luận về các ý kiến/nhận định mà đề yêu cầu (4,0 điểm):

** Cảm nhận, làm rõ các đối tượng mà ý kiến/nhận định đề cập tới (2,5 – 3,0 điểm):*

Khi cảm nhận cần lưu ý:

- Bám thật sát ý kiến/nhận định mà đề yêu cầu bình luận.
- Do yêu cầu của đề, thời gian làm bài và dung lượng bài viết nên chỉ tập trung phân tích/cảm nhận để làm rõ các tính chất/đặc điểm của đối tượng mà ý kiến/nhận định cần bình luận đề cập tới. Không được sa đà phân tích/cảm nhận mọi phương diện, khía cạnh của đối tượng hay phân tích/cảm nhận toàn tác phẩm.
- Sử dụng các thao tác lập luận như : Phân tích, Chứng minh, So sánh...và vận dụng các kiến thức đã học về tác phẩm để làm rõ các tính chất/đặc điểm của đối tượng mà ý kiến/nhận định cần bình luận đề cập tới.
- Việc phân tích, cảm nhận để làm rõ các tính chất/đặc điểm của đối tượng mà ý kiến/nhận định cần bình luận đề cập tới cần: Chính xác, tinh tế, sắc sảo, toàn diện và có suy nghĩ, cảm xúc...
- Nếu đề yêu cầu bình luận hai ý kiến/hai nhận định về một khía cạnh, một phương diện ... của một tác phẩm văn học thì ở bước này cần:
Cảm nhận, làm rõ nội dung của ý kiến/nhận định thứ nhất
(Ví dụ: Người lính Tây Tiến mang dáng dấp của các tráng sĩ thuở trước)
Cảm nhận, làm rõ nội dung của ý kiến/nhận định thứ hai
(Ví dụ: Người lính Tây Tiến mang đậm vẻ đẹp của người chiến sĩ thời chống Pháp)
- Nếu đề yêu cầu bình luận hai ý kiến/hai nhận định về hai đối tượng trong hai tác phẩm thì cách làm bài văn bình luận ở bước này các teen 2k2 cần:
Cảm nhận, làm rõ nội dung của ý kiến/nhận định về đối tượng thứ nhất (Ví dụ: Từ và sự nhần nhục của nhân vật)

Cảm nhận, làm rõ nội dung của ý kiến/nhận định về đối tượng thứ hai (Ví dụ: Người đàn bà hàng chài và sự nhẫn nhục của nhân vật)

– Khi cảm nhận, bên cạnh việc làm rõ các khía cạnh nội dung của ý kiến/nhận định cần bàn luận, cũng nên chú ý đến các dấu hiệu hình thức nghệ thuật như: Hình ảnh thơ, ngôn ngữ thơ, thể thơ, cấu trúc câu thơ, giọng điệu...nếu là ý kiến/nhận định về thơ

Vai trò, vị trí; điểm nhìn, nội tâm, ngoại hình của nhân vật; hoàn cảnh, tình huống, ngôn ngữ, hình ảnh, giọng điệu... nếu là ý kiến/nhận định về văn xuôi

** Bình luận về ý kiến/nhận định mà đề yêu cầu (1 – 1,5 điểm):*

– Trường hợp một trong hai ý kiến sai thì bác bỏ ý kiến sai (Ví dụ: Vội vàng là tiếng nói của cái tôi vị kỉ tiêu cực), khẳng định ý kiến đúng (Ví dụ: Vội vàng là tiếng nói của cái tôi cá nhân tích cực)

– Trường hợp cả hai ý kiến đều đúng thì khẳng định tính đúng đắn của cả hai ý kiến theo cách sau:

✓ Nếu bình luận hai nhận định về một khía cạnh... của một tác phẩm thì hướng bình luận như sau: Khác nhau nhưng không đối lập mà bổ sung cho nhau; giúp nhìn nhận toàn diện và thống nhất về đối tượng; giúp nhận thức sâu sắc hơn về đối tượng; thâm thía hơn ý tưởng nghệ thuật của nhà văn

✓ Nếu đề yêu cầu bình luận hai nhận định về hai đối tượng trong hai tác phẩm thì hướng bình luận như sau: Giúp người đọc nhận ra nét độc đáo của mỗi hình tượng; cảm nhận được điểm gặp gỡ, nét khác biệt trong cách nhìn nhận, mô tả đời sống, trong tư tưởng của mỗi tác giả.

Khi bình luận cần lưu ý:

– Bám thật sát ý kiến/nhận định mà đề yêu cầu bình luận.

– Lời bình luận phải hợp lí, hợp tình; thái độ khiêm nhường, mềm mỏng nhưng kiên quyết, giàu sức thuyết phục...

C. KẾT BÀI:

– Đánh giá khái quát, ngắn gọn về mức độ ĐÚNG ĐẮN – SÂU SẮC

– TOÀN DIỆN của ý kiến/nhận định mà đề yêu cầu bình luận.

– Phát triển, mở rộng, nâng cao vấn đề.

Khi viết bài văn bình luận phải đáp ứng được cả yêu cầu về hình thức và nội dung.

+ Về hình thức: Bài văn phải được bắt đầu bằng chữ cái viết hoa lùi dòng cho đến dấu chấm kết thúc. Dung lượng bài văn không quá ngắn.

+ Về nội dung: Bài văn phải đáp ứng được các nội dung đã trình bày ở các bước như trên đã hướng dẫn.

Như vậy việc vận dụng các thao tác lập luận phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận về một nhân vật văn học được tiến hành qua các bước trên. Trong quá trình hướng dẫn học sinh viết bài văn, giáo viên đi từng bước và hướng dẫn học sinh cụ thể để rèn cho các em kĩ năng viết bài văn vì đó là vận dụng và kết hợp các thao tác phân tích và bình luận là một văn bản nghị luận; góp phần xác lập cho người đọc, người nghe một tư tưởng, một quan điểm. Có thể triển khai một bài văn nghị luận bằng một trong các phương pháp diễn dịch, quy nạp, song hành, móc xích, tổng - phân - hợp.

2.3.2 Kiểu bài Nghị luận về một nhân vật văn học.

***Khái niệm**

Có thể nói, nhân vật là linh hồn của cả một tác phẩm, tác giả thông qua nhân vật – đưa con tinh thần của mình mà truyền tải mọi thông điệp mong muốn đến với người đọc, người nghe. Với dạng đề yêu cầu phân tích nhân vật thì nhiệm vụ của chúng ta là làm sáng tỏ những đặc điểm của nhân vật đó đồng thời thể hiện được ý đồ mà tác giả muốn gửi gắm khi xây dựng nhân vật ấy.

Dạng đề này khá quen thuộc với học sinh, tuy nhiên các em chưa có kĩ năng phân tích tốt. Các luận điểm đưa ra còn chưa đầy đủ, chưa thuyết phục. Bài viết này sẽ giúp các em có một cấu trúc bài viết hoàn hảo nhất cho dạng đề phân tích nhân vật trong tác phẩm văn học.

***Kĩ năng làm bài**

I. Mở bài:

- 1, Giới thiệu nhân vật, trong tác phẩm nào, tác giả nào?
- 2, Ấn tượng sâu sắc nhất về nhân vật là gì?

II.Thân bài:

1. Hoàn cảnh sáng tác.
2. Tóm tắt tác phẩm.

Lưu ý: Tóm tắt ngắn gọn, tập trung vào những chi tiết đắt giá, tạo ra tình huống truyện để nhân vật chính bộc lộ đặc điểm.

3. Lần lượt phân tích các phương diện của nhân vật: Lai lịch, ngoại hình, ngôn ngữ, nội tâm, cử chỉ hành động, những nhận xét của các nhân vật khác về nhân vật đang được phân tích.

4.Nghệ thuật.

Khác với phân tích cả tác phẩm, đề bài dạng này chỉ yêu cầu phân tích nhân vật. Cho nên, phần nghệ thuật nên chăm chú cho những thủ pháp giúp nhân vật

trở nên điển hình, ví dụ như: Nghệ thuật xây dựng cốt truyện (giúp nhân vật bộc lộ tính cách); Nghệ thuật xây dựng hình tượng nhân vật, kết cấu, nghệ thuật xây dựng các tuyến nhân vật khác.

5. Mở rộng, liên hệ.

Trong phần này, có thể liên hệ nét tương đồng hay so sánh chỉ ra sự khác biệt giữa nhân vật này với nhân vật khác để bài viết thêm sâu rộng. Những đánh giá, nhận định khác về nhân vật cũng là những chi tiết đắt giá để bài phân tích của bạn có thêm điểm sáng.

Tôi rất tâm đắc câu nói của Visaya Lankshmi Pandit “Mục tiêu của giáo dục không phải là dạy cách kiếm sống hay cung cấp công cụ để đạt được sự giàu có, mà đó phải là con đường dẫn lối tâm hồn con người vươn đến cái “chân” và thực hành cái “thiện”. Đúng vậy! Môn ngữ văn có sứ mệnh cao đẹp đó: Hình thành những con người có ý thức tự tu dưỡng, biết yêu thương, biết quý trọng gia đình, bè bạn, có lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, biết hướng tới những tư tưởng, tình cảm cao đẹp như lòng nhân ái, tinh thần tôn trọng lẽ phải, lòng căm ghét cái xấu, cái ác. Vì thế đối với kiểu bài này người viết muốn rèn cho học sinh những thao tác viết bài văn phân tích và bình luận về một nhân vật văn học cho tốt hơn, biết cách phân tích và làm cho ý kiến bình luận có sức thuyết phục người đọc (người nghe). Có rất nhiều cách bình luận, chúng ta có thể tham khảo một số ví dụ sau:

Đọc đoạn đọc hiểu sau: Những người dễ thoát khỏi những suy nghĩ tiêu cực cũng chính là biết chấp nhận cuộc sống của bản thân. Mỗi người chúng ta đều có những điểm mạnh, điểm yếu riêng, bởi vậy khi so sánh bản thân với người khác, chúng ta không chỉ “thấy khoảng cách” giữa mọi người mà còn thấy được “sự khác biệt” trong mỗi người.

Tự bản thân nghĩ như thế nào về mình được gọi là “tự đánh giá bản thân”. Khi một người đánh giá thấp bản thân, anh ta sẽ tự giày vò bản thân bởi cảm giác tự ti, chán ghét chính mình và chỉ nhìn mọi chuyện theo hướng tiêu cực. Cũng có nhiều trường hợp so sánh điểm mạnh của người khác với điểm yếu của bản thân, sau đó tự giam mình trong cảm giác tự ti, mặc cảm. Ngược lại, nếu một người biết đánh giá bản thân phù hợp, dù gặp thất bại thì người đó vẫn tiếp tục hi vọng vào lần sau, tiếp thu thất bại lần này và học hỏi kinh nghiệm trong đó.

Tôi có một người quen, anh là một người học rất giỏi, thời đại học anh đi làm người mẫu. Nhìn bề ngoài, anh hoàn hảo đến mức mọi người phải ghen tị, nhưng thực ra anh ấy lại tự đánh giá thấp bản thân. Ngay từ nhỏ anh ấy thường bị bố mẹ so sánh với người khác, bản thân cũng chỉ là kẻ nửa vời mà

thôi...chính vì vậy, việc tự đánh giá bản thân ở mức thích hợp là điều quan trọng nhất.

Câu nghị luận xã hội được cho là: Hãy bình luận ý kiến của anh, chị về “việc tự đánh giá bản thân ở mức thích hợp là điều quan trọng nhất”.

Như vậy phần bình luận được tích hợp trong phần đọc hiểu. Vậy để làm tốt kiểu bài này nên vận dụng các thao tác phân tích và bình luận nhân vật trong tác phẩm văn học, học sinh phải đọc kĩ phần đọc hiểu để hiểu được câu trên nằm trong một chỉnh thể mà ở đó tác giả đã dạy chúng ta về việc tự đánh giá bản thân ở mức độ thích hợp là một điều quan trọng.

III.Kết bài.

Thâu tóm lại nội dung, nghệ thuật toàn bài.

2.4. Nội dung thực nghiệm và kết quả

Từ cách viết trên, người làm đề tài này đã áp dụng trong quá trình dạy học và ôn thi cho học sinh THPT với những đề bài cụ thể nhằm rèn luyện kĩ năng và đánh giá năng lực thực tế của các em. Từ đó góp phần tạo tâm thế chủ động của người học, với việc làm đó tôi xin trích dẫn một số nội dung bài viết và kết quả thực nghiệm của học sinh lớp 11 trường THPT Hoàng Cầu về cách vận dụng thao tác phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận và phân tích nhân vật như sau:

Đề bài 1: Nguyễn Bá Học có một câu nói khá nổi tiếng: “Đường đi khó nhưng không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì lòng người ngại núi e sông”

A(chị) hãy bình luận ý kiến của mình về câu nói trên.

Bài làm của học sinh Mai Trâm Anh, lớp 11A8 trường THPT Hoàng Cầu

Đường đời của mỗi con người ít khi được trải hoa hồng, hương thơm và mật ngọt, mà thường được trải bằng gai góc, với biết bao gian lao thử thách và đầy mật đắng. Nhưng giá trị của mỗi con người được khẳng định khi người ấy có biết vượt qua trước những thử thách lớn lao của cuộc đời hay không .Chính vì thế Nguyễn Bá Học có một câu nói khá nổi tiếng: “Đường đi khó nhưng không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì lòng người ngại núi e sông”

Câu nói trên là một chân lí có ý nghĩa vô cùng sâu sắc trong cuộc sống của mỗi chúng ta. Thật vậy, theo nghĩa đen ,người đi đường phải chịu biết bao nỗi gian lao,vất vả dọc đường,có khi mồ hôi đổ nhễ nhại dưới trời nắng gắt,khô đắng cả miệng;có khi phải đi dưới mưa dầm,gió rét hay sương muối lạnh thấu xương...Trước bao trở lực ấy trên đường đi,nếu người đi đường không bền tâm,vững chí thì không thể vượt qua và đi đến đích của mình được.Ngược lại,với

những người có niềm tin, ý chí và nghị lực, họ sẽ vượt qua tất cả và trở thành người chiến thắng...

Tóm lại, câu nói trên của Nguyễn Bá Học là một bài học sâu sắc cho mỗi chúng ta. Chúng ta hãy lấy đó làm châm ngôn sống, có thể chúng ta mới vượt qua được mọi trở lực trong cuộc sống để đạt được những ước mơ của đời ta.

Đề bài 2: Ngạn ngữ Trung Quốc có câu: “Tài sản lớn nhất của con người là sự hiểu biết và thời gian”

Anh/ Chị hãy bình luận câu nói trên.

Bài làm của học sinh Nguyễn Mỹ Anh lớp 11A6, Trường THPT Hoàng Cầu.

Con người chúng ta có những tài sản thật quý cả về vật chất lẫn tinh thần như kỉ niệm, tình yêu thương, nhà cửa, vàng bạc...nhưng có lẽ “Tài sản lớn nhất của con người là sự hiểu biết và thời gian” như lời của một câu ngạn ngữ Trung Quốc đã nói.

Trước tiên, ta phải hiểu vì sao “Sự hiểu biết và thời gian” là tài sản lớn nhất của con người? Sở dĩ như vậy là vì sự hiểu biết trước tiên giúp chúng ta hình thành nhân cách con người. Có hiểu biết ta mới phân biệt được cái đúng, cái sai, cái xấu, cái tốt... Sự hiểu biết sẽ giúp chúng ta có mối quan hệ rộng rãi hơn và trong việc giao tiếp hàng ngày chúng ta sẽ thành công hơn. Sự hiểu biết sẽ giúp chúng ta biết khiêm tốn hơn bởi vì như có người đã nói: Càng học con người ta càng cảm thấy dốt. Sự hiểu biết làm tâm hồn chúng ta thanh cao, trong sáng hơn. Sự hiểu biết còn giúp chúng ta dễ thành công hơn trong công việc...

Bên cạnh “sự hiểu biết” thì “Thời gian” cũng là một “Tài sản lớn nhất của con người”. Thời gian thì vô hạn, không ngừng trôi chảy mà cuộc đời của con người thì ngắn ngủi và có giới hạn. không gì có thể tồn tại trước bánh xe nghiệt ngã của thời gian. Vì vậy, chúng ta khi bước vào tuổi trưởng thành phải biết tận dụng thời gian cho thật hợp lí để hoạch định kế hoạch cho tương lai, làm sao để ta có một cuộc sống thật đường hoàng, thật sự có ích cho xã hội. Chúng ta chỉ có một thời tuổi trẻ, nếu tuổi trẻ đi qua rồi thì không bao giờ trở lại...

Câu ngạn ngữ trên là một chân lí về lẽ sống ở đời, là bài học sâu sắc cho mỗi chúng ta, là lời nhắc nhở chúng ta phải luôn luôn học tập, tìm tòi, nghiên cứu để nâng cao tầm hiểu biết của mình và phải quý trọng thời gian để chúng ta có thể tự hào về những năm tháng không sống hoài, sống phí.

Đề 3: Phân tích vẻ đẹp của nhân vật Huân Cao trong “Chữ người tử tù” của nhà văn Nguyễn Tuân

Bài làm của học sinh Đinh Đức An lớp 11A6, Trường THPT Hoàng Cầu

1. MB: Nguyễn Tuân là một nhà văn nổi tiếng của làng văn học Việt Nam. Ông có những sáng tác xoay quanh những nhân vật lí tưởng về tài năng xuất chúng, về cái đẹp tinh thần như “chiếc ấm đất”, “chén trà sương”... và một lần nữa, chúng ta lại bắt gặp chân dung tài hoa trong thiên hạ, đó là Huấn Cao trong tác phẩm “Chữ người tử tù”.

2. Thân bài:

Nhà văn Nguyễn Tuân đã lấy nguyên mẫu hình tượng Cao Bá Quát làm nguồn cảm hứng sáng tạo nhân vật Huấn Cao. Họ Cao là một lãnh tụ nông dân chống triều Nguyễn năm 1854. Huấn Cao được lấy từ hình tượng này với tài năng, nhân cách sáng ngời và rất đỗi tài hoa.

⚡ Vẻ đẹp của Huấn Cao trước hết là vẻ đẹp của con người nghệ sĩ tài hoa. Huấn Cao là một con người đại diện cho cái đẹp, từ cái tài viết chữ của một nho sĩ đến cốt cách ngạo nghễ phi thường của một bậc trượng phu, tấm lòng trong sáng của một người biết quý trọng cái tài, cái đẹp. Huấn Cao trước hết là một người có tài viết thư pháp. Chữ viết không chỉ là kí hiệu ngôn ngữ mà còn thể hiện tính cách con người. Cái tài viết chữ của ông được thể hiện qua đoạn đối thoại giữa viên quản ngục và thầy thơ lại. Tài năng của Huấn Cao còn được miêu tả qua lời người dẫn truyện và trong suy nghĩ nhân vật. Chữ của Huấn Cao “đẹp lắm, vuông lắm”, nét chữ còn thể hiện khí phách hiên ngang, tung hoành bốn bể. Chữ Huấn Cao đẹp và quý đến nỗi viên quản ngục ao ước suốt đời. Viên quản ngục đến “mất ăn mất ngủ”; không nê hà tính mạng của mình để có được chữ của Huấn Cao, “một vật báu ở trên đời”. Chữ là vật báu trên đời thì chắc chắn chủ nhân của nó phải là một người tài năng xuất chúng, phi thường có một không hai, là kết tinh mọi tinh hoa, khí thiêng của trời đất hun đúc lại mà thành. Chữ của Huấn Cao đẹp đến như vậy thì nhân cách của Huấn Cao cũng chẳng kém gì. Ông là con người tài tâm vẹn toàn.

⚡ Sự thống nhất của cái tài, cái tâm và khí phách anh hùng ở hình tượng Huấn Cao:

Huấn Cao có cốt cách ngạo nghễ, phi thường của một bậc trượng phu. Ông theo học đạo nho thì đáng lẽ phải thể hiện lòng trung quân một cách mù quáng. Nhưng ông đã không trung quân mà còn chống lại triều đình để giờ đây khép vào tội “đại nghịch”, chịu án tử hình. Bởi vì Huấn Cao có tấm lòng nhân ái bao la; ông thương cho nhân dân vô tội nghèo khổ, làm than bị áp bức bóc lột bởi giai cấp thống trị tàn bạo thối nát. Huấn Cao rất căm ghét bọn thống trị và thấu hiểu nỗi thống khổ của người dân “thấp cổ bé họng”. Nếu như Huấn Cao phục tùng bọn phong kiến kia thì ông sẽ được hưởng vinh hoa phú quý. Nhưng không, ông Huấn đã lựa chọn con đường khác: con đường đấu tranh giành quyền sống

cho người dân vô tội. Cuộc đấu tranh không thành công ông bị bọn chúng bắt. Giờ đây phải sống trong cảnh ngục tối chờ ngày xử chém. Trước khi bị bắt vào ngục, viên quản ngục đã nghe tiếng đồn Huấn Cao rất giỏi võ, ông có tài “bẻ khóa, vượt ngục” chứng tỏ Huấn Cao là một người văn võ toàn tài, quả là một con người hiếm có trên đời.

Tác giả miêu tả sâu sắc trạng thái tâm lý của Huấn Cao trong những ngày chờ thi hành án. Trong lúc này đây, khi mà người anh hùng “sa cơ lỡ vận” nhưng Huấn Cao vẫn giữ được khí phách hiên ngang, kiên cường. Tuy bị giam cầm về thể xác nhưng ông Huấn vẫn hoàn toàn tự do bằng hành động “dỡ cái gông nặng tám tạ xuống nền đá tảng đánh thuỳnh một cái” và “lãnh đạm” không thèm chấp sự đe dọa của tên lính áp giải. Dưới mắt ông, bọn kia chỉ là “một lũ tiểu nhân thị oai”. Cho nên, mặc dù chịu sự giam giữ của bọn chúng nhưng ông vẫn tỏ ra “khinh bạc”. Ông đứng đầu gông, ông vẫn mang hình dáng của một vị chủ soái, một vị lãnh đạo. Người anh hùng ấy dù cho thất thế nhưng vẫn giữ được thế lực, uy quyền của mình. Thật đáng khâm phục! Mặc dù ở trong tù, ông vẫn thản nhiên “ăn thịt, uống rượu như một việc vẫn làm trong hứng bình sinh”. Huấn Cao hoàn toàn tự do về tinh thần. Khi viên cai ngục hỏi Huấn Cao cần gì thì ông trả lời: “Người hỏi ta cần gì à? Ta chỉ muốn một điều là người đừng bước chân vào đây”. Cách trả lời ngang tàng, ngạo mạn đầy trịch thượng như vậy là bởi vì Huấn Cao vốn hiên ngang, kiên cường; “đến cái chết chém cũng còn chẳng sợ ...”. Ông không thèm đếm xỉa đến sự trả thù của kẻ đã bị mình xúc phạm. Huấn Cao rất có ý thức được vị trí của mình trong xã hội, ông biết đặt vị trí của mình lên trên những loại dơ bẩn “cặn bã” của xã hội. “Bản tiện bất năng di, uy vũ bất năng khuất”. Huấn Cao là người có “thiên lương” trong sáng, cao đẹp. Theo ông, chỉ có “thiên lương”, bản chất tốt đẹp của con người mới là đáng quý. Thế nhưng khi biết được nỗi lòng của viên quản ngục, Huấn Cao những vui vẻ nhận lời cho chữ mà còn thốt rằng: “Ta cảm tấm lòng biệt nhõn liên tài của các người. Ta biết đâu một người như thầy quản đây mà lại có sở thích cao quý đến như vậy. Thiếu chút nữa, ta đã phụ một tấm lòng trong thiên hạ”. Huấn Cao cho chữ là một việc rất hiếm bởi vì “tính ông vốn khoảnh. Ta không vì vàng bạc hay uy quyền mà ép cho chữ bao giờ”.

Hành động cho chữ viên quản ngục chứng tỏ Huấn Cao là một con người biết quý trọng cái tài, cái đẹp, biết nâng niu những kẻ tầm thường lên ngang hàng với mình. Cảnh “cho chữ” diễn ra thật lạ, quả là cảnh tượng “xưa nay chưa từng có”. Kẻ tử tù “cổ đeo gông, chân vướng xiềng” đang “đậm tô từng nét chữ trên vuông lụa bạch trắng tinh” với tư thế ung dung tự tại, Huấn Cao đang dồn hết tinh hoa vào từng nét chữ. Đó là những nét chữ cuối cùng của con người tài

hoa ấy. Những nét chữ chứa chan tấm lòng của Huấn Cao và thấm đẫm nước mắt thương cảm của người đọc. Con người tài hoa vô tội kia chỉ mới cho chữ ba lần trong đời đã vội vã ra đi, để lại biết bao tiếc nuối cho người đọc. Qua đó, Nguyễn Tuân cũng gián tiếp lên án xã hội đương thời đã vội dập tắt tài hoa con người. Và người tù kia bỗng trở nên có quyền uy trước những người đang chịu trách nhiệm giam giữ mình. Ông Huấn đã khuyên viên quản ngục như một người cha khuyên bảo con: “Tôi bảo thực thầy quản nên về quê ở đã rồi hãy nghĩ đến chuyện chơi chữ. Ở đây khó giữ được thiên lương cho lành vững rồi cũng có ngày nhem nhuốc mất cái đời lương thiện đi”.

Theo Huấn Cao, cái đẹp không thể nào ở chung với cái xấu được. Con người chỉ thưởng thức cái đẹp khi có bản chất trong sáng, nhân cách cao thượng mà thôi. Những nét chữ cuối cùng đã cho rồi, những lời nói cuối cùng đã nói rồi. Huấn Cao, người anh hùng tài hoa kia dù đã ra đi mãi mãi nhưng để lại ấn tượng sâu sắc cho những ai đã thấy, đã nghe, đã từng được thưởng thức nét chữ của ông. Sống trên cõi đời này, Huấn Cao đã đứng lên đấu tranh vì lẽ phải; đã xóa tan bóng tối hắc ám của cuộc đời này. Chính vì vậy, hình tượng Huấn Cao đã trở nên bất tử. Huấn Cao sẽ không chết mà bước sang một cõi khác để xóa tan bóng tối nơi đó, đem lại hạnh phúc cho mọi người ở mọi nơi.

KB: Có thể nói ở Huấn Cao ánh lên vẻ đẹp của cái “tài” và cái “tâm”. Trong cái “tài” có cái “tâm” và cái “tâm” ở đây chính là nhân cách cao thượng sáng ngời của một con người tài hoa. Cái đẹp luôn song song “tâm” và “tài” thì cái đẹp đó mới trở nên có ý nghĩa thực sự. Xây dựng hình tượng Huấn Cao, nhà văn Nguyễn Tuân đã thành công trong việc xây dựng nên chân dung nghệ thuật điển hình lí tưởng trong văn học thẩm mỹ. Dù cho Huấn Cao đã đi đến cõi nào chẳng nữa thì ông vẫn sẽ mãi trong lòng người đọc thế hệ hôm nay và mai sau.

2.5. Hiệu quả của SKKN

Có thể hiểu một cách khái quát về sáng kiến kinh nghiệm trong ngành giáo dục chính là những kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm mà người làm công tác dạy học đã tích lũy được trong công tác giảng dạy và giáo dục. Với đề tài “ Hướng dẫn học sinh vận dụng thao tác lập luận phân tích và bình luận trong kiểu bài nghị luận về một nhân vật văn học”(Chương trình ngữ văn 11), người viết đã tìm được hướng giải quyết phù hợp cho sự thay đổi với yêu cầu mới của đề thi. Ngay từ đầu chúng ta cần giúp học sinh nhận thức lại về môn Ngữ văn cũng như phương pháp tìm hiểu về nó. Bên cạnh yếu tố cảm xúc cần có trong quá trình dạy và học thì góc nhìn khoa học cũng không thể thiếu khi học sinh muốn hiểu, ghi nhớ và hệ thống lại kiến thức, nhất là qua các kì thi. Mục đích cuối cùng đã

đạt được khi học sinh chủ động hiện thực hóa bài làm trong khung thời gian quy định mà vẫn đảm bảo yêu cầu của bài văn phân tích và bình luận nhân vật văn học. Các em không còn bối rối với tâm lý “không biết bắt đầu từ đâu”, thay vào đó học sinh biết mình đang làm gì và làm như thế nào. Vì số điểm của bài văn bình luận và phân tích nhân vật cũng ở mức tương ứng nên học sinh cần tranh thủ thời gian để làm bài một cách tốt nhất.

Quan sát phần bài làm của học sinh trường THPT Hoàng Cầu, chúng ta thấy không phải bài làm nào cũng tốt, cũng đáp ứng yêu cầu cần và đủ của bài văn song dường như tính logic của tư duy khoa học khi triển khai một vấn đề đã được sắp xếp, bộc lộ khá rõ nét. Cá biệt có bài làm chưa hoàn chỉnh về dung lượng, cách dùng từ, diễn đạt cũng còn nhiều sai sót nhưng thứ tự các bước lại tương đối hợp lý. Điều này cho thấy khi chúng ta ý thức và định lượng rõ ràng về công việc phải làm thì mỗi người hoàn toàn đánh giá được kết quả công việc.

Người viết đề tài đã triển khai vấn đề này trong tổ chuyên môn như một nội dung sinh hoạt thiết thực, ý nghĩa và nhận được những phản hồi tích cực. Vấn đề là phương pháp đã có song cần thường xuyên yêu cầu học sinh thực hành thì hiểu biết mới chuyển thành kỹ năng thực sự. Đây chính là mấu chốt của việc học nói chung và biết cách làm bài văn bình luận và phân tích nhân vật nói riêng.

3. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

3.1. Kết luận

Đề tài này đã được ứng dụng hiệu quả trong thực tế dạy và học của giáo viên và học sinh nhà trường. Song song với đó là những bài học kinh nghiệm đã được rút ra.

Làm việc gì cũng cần có hiểu biết cặn kẽ và phương pháp khoa học. Hiểu biết và phương pháp sẽ chỉ có ý nghĩa khi được vận dụng trong quá trình thực hành theo nguyên tắc “học đi đôi với hành”; khi thực hành nhiều sẽ chuyển thành kỹ năng, khi có kỹ năng việc viết bài sẽ trở nên đơn giản và nhanh chóng. Chúng ta không có tham vọng mọi học sinh đều sẽ đạt điểm cao ở tất cả các phần trong bài và các môn thi, đó là điều phi lý, phi khoa học. Nhưng qua việc học, ôn thi, luyện đề, giáo viên sẽ giúp học sinh nhận ra những bài học bổ ích trong học tập và cuộc sống như: chúng ta luôn phải đấu tranh nỗ lực để vượt qua chính mình, chiến thắng và khẳng định bản thân, cần có kỹ năng để thích nghi với sự thay đổi, khác biệt, biết cách chấp nhận.

Dạy và học luôn là quá trình chia sẻ với rất nhiều mối quan hệ: giáo viên với giáo viên, giáo viên với học sinh, học sinh với học sinh. Khi có sự chia sẻ, chúng ta sẽ có sức mạnh chung, niềm vui chung; biến quá trình giáo dục thành tự giáo dục.

3.2. Kiến nghị

Mỗi SKKN luôn là kinh nghiệm, là tư duy, là thực tiễn sống động, là bài học quý mà mỗi người dạy học đã rút ra, “trải nghiệm” sâu sắc với mục đích góp phần làm cho quá trình dạy và học trở nên thú vị, nhẹ nhàng, khoa học hơn. Đề tài đã được tác giả tâm huyết nghiên cứu, đầu tư kỹ lưỡng cả về chất lượng, nội dung và hình thức, rất mong hội đồng KH ngành xét duyệt và phổ biến rộng rãi giúp giáo viên và học sinh có thêm tài liệu bổ ích để giảng dạy và học tập.

Bài viết chắc không tránh khỏi những thiếu sót, tôi rất mong các bạn, thầy cô đồng nghiệp bổ sung góp ý để bài viết được hoàn thiện hơn, cũng như ứng dụng vào việc dạy học cho học sinh lớp mình giảng dạy, đem lại cho học sinh những bài giảng hay hơn, cuốn hút hơn.

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Hà Nội, ngày 25 tháng 2 năm 2023

**Tôi xin cam đoan đây là SKKN của
mình viết, không sao chép nội dung
của người khác.**

Nguyễn Thị Ngọc Hoàn

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ GD và ĐT, *SGK Ngữ văn 11, 12 tập 1- 2*, Nxb Giáo dục Việt Nam năm 2015.
2. Bộ GD và ĐT, *SGK Ngữ văn 10 tập 1- 2*, Nxb Giáo dục Việt Nam, 2015.
3. Đỗ Ngọc Thống, *Bộ đề luyện thi THPT quốc gia năm 2017 môn Ngữ văn*, Nxb Giáo dục Việt Nam, 2016.
4. Phan Danh Hiếu, *Cẩm nang luyện thi và làm bài thi môn Văn bình luận và phân tích nhân vật*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội,
5. Viện ngôn ngữ học, *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng, 2001.

PHỤ LỤC

Một số cụm từ viết tắt.

* Sáng kiến kinh nghiệm: SKKN.

* Nghị luận văn học: NLVH.

* Tốt nghiệp Trung học phổ thông : TNTHPT.

* Trung học phổ thông: THPT.

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

(Ban hành kèm theo Thông tư số [18/TT-BKHCN](#) ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)